

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
LÔ CII-3, KCN C, TP SA ĐÉC, T. ĐỒNG THÁP
MÃ CHỨNG KHOÁN: SGC



MEMBER OF VINH HOAN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

Đồng Tháp, tháng 04 năm 2023

MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát Trang 1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh Trang 2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý Trang 2
4. Định hướng phát triển Trang 4
5. Các rủi ro Trang 4

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh..... Trang 5
2. Tổ chức và nhân sự Trang 6
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án..... Trang 11
4. Tình hình tài chính Trang 11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Trang 13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty Trang 13
 - 6.1. Tác động lên môi trường Trang 13
 - 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu..... Trang 14
 - 6.3. Tiêu thụ năng lượng Trang 14
 - 6.4. Tiêu thụ nước..... Trang 15
 - 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường Trang 15
 - 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động Trang 15
 - 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương Trang 16
 - 6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN Trang 16

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Trang 16
2. Tình hình tài chính..... Trang 16
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý..... Trang 17
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai Trang 17
5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán Trang 18
6. Báo cáo đánh giá liên quan
đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty..... Trang 18

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty Trang 18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty Trang 19
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị Trang 19

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị Trang 19
2. Ban Kiểm soát..... Trang 22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích
của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát..... Trang 22

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán..... Trang 25
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán..... Trang 25

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Sa Giang
- Tên tiếng Anh: **SA GIANG IMPORT EXPORT CORPORATION**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400469817
- Vốn điều lệ: 71.475.800.000 đồng
- Địa chỉ: Lô CII-3, đường số 5, Khu Công Nghiệp C, Phường Tân Quy Đông, Thành phố Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp.
- Số điện thoại: 02773.763.155
- Số fax: 02773.763.152
- Website: www.sagiang.com.vn
- Mã cổ phiếu: **SGC**

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Thành lập ngày 28/5/2004
- + Niêm yết ngày 05 tháng 09 năm 2006 tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP HCM.
 - + Chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 03/06/2009.
 - + Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần tháng 06 năm 2004
 - + Xây dựng nhà máy Bánh phồng tôm Sa Giang 2 tại Khu Công Nghiệp A1
 - + Thành lập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 tháng 10 năm 2008.
 - + Chuyển Chi Nhánh về địa chỉ 483 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân TP HCM.
 - + Sát nhập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 vào công ty năm 2012

+ Sắt nhập Xưởng thực phẩm vào Xí Nghiệp Sa Giang 2, và đầu tư mở rộng Xưởng thực phẩm tại Khu công nghiệp A.

+ Xây dựng Hội Trường tại Khu C, Khu Công Nghiệp Sa Đéc.

+ Tháng 03/2021: Chuyển Chi Nhánh về địa chỉ Văn phòng lầu 4, toàn nhà TKT, Số 569 - 571, đường Trần Hưng Đạo, P. Cầu Kho, Q.1. Tp.HCM.

+ Tháng 04/2021: Công ty CP Vĩnh Hoàn hoàn tất thực hiện giao dịch mua cổ phần của Cty CP XNK Sa Giang chiếm 76.72% vốn điều lệ.

+ Năm 2022: Hoàn thành xây dựng đưa vào hoạt động Xí nghiệp Sa Giang 3, nâng công suất sản xuất các sản phẩm từ gạo lên 6.000 tấn/năm

– Các sự kiện khác: Không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

+ **Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và mua bán thực phẩm: bánh phồng tôm, phở hủ tiếu, bún gạo ...**

Địa bàn kinh doanh: Tất cả các tỉnh thành trong cả nước, các nước ở Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Châu Phi.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

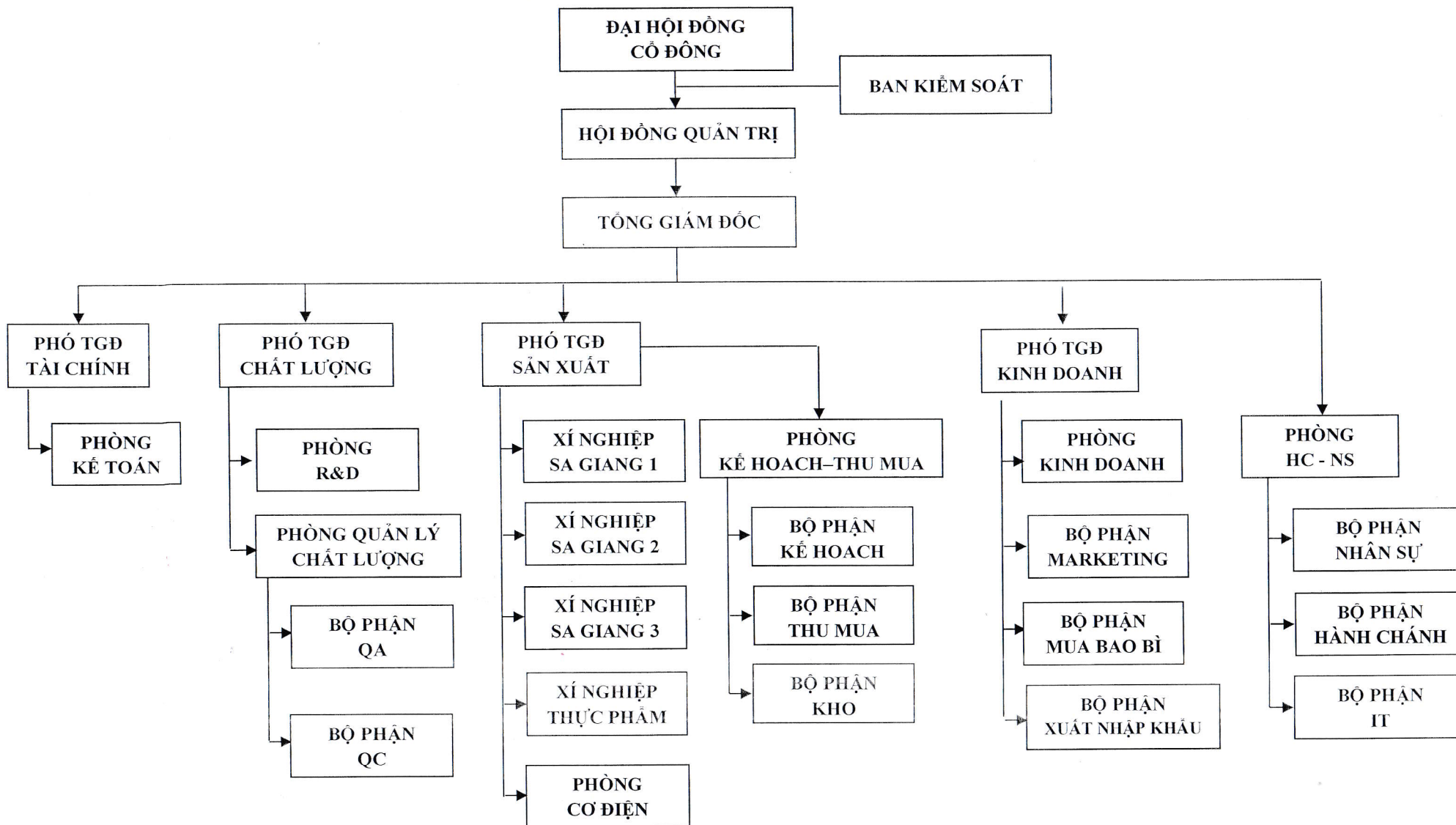
Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị: 6 người trong đó 01 Chủ tịch HĐQT, 5 thành viên HĐQT, Ban kiểm soát 03 người gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng Giám đốc gồm 01 Tổng Giám đốc và 03 phó Tổng Giám đốc, Các phòng ban chức năng, Các nhà máy sản xuất, Chi nhánh.

Sơ đồ 2: CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tập trung mở rộng các thị trường xuất khẩu mới và tiềm năng, giữ vững khách hàng truyền thống. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài để thu hút khách hàng và tăng thị phần.

- Mở rộng hệ thống phân phối trong nước, đa dạng hóa các kênh phân phối để tăng độ phủ trên thị trường nội địa.

- Đầu tư marketing cho thương hiệu Sa Giang.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá nguyên vật liệu đi đôi với tính toán nhu cầu và thời điểm thích hợp để có quyết định mua dự trữ với giá tốt nhất nhằm ổn định giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi phí; xây dựng, theo dõi, đánh giá hạn mức công nợ.

+ Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

+ Đầu tư, cải tiến máy móc thiết bị để tăng năng suất, giảm chi phí nhân công, tiêu hao nhiên liệu.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương, đóng góp cho các công trình phúc lợi xã hội, ủng hộ đồng bào bị thiên tai v.v...

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về giá nguyên liệu: Giá nguyên liệu chính như bột mì, tôm, gạo đều biến động rất nhạy với thị trường và có tính mùa vụ. Trong năm qua, các mặt hàng nguyên nhiên liệu biến động mạnh.

Biện pháp: Luôn luôn cập nhật thông tin thị trường, tìm hiểu quy luật mùa vụ của nguyên nhiên liệu.

- Rủi ro về biến động lãi suất: Công ty liên tục nâng cao công suất, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại vì vậy luôn có nhu cầu về vốn. Nếu lãi suất cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- Đối thủ cạnh tranh: Công ty luôn cập nhật thông tin về các đối thủ trong cùng ngành. Tuy nhiên hiện nay có thêm nhiều đối thủ mới ở thị trường trong nước lẫn nước ngoài. Đa số những đối thủ này sử dụng chiến lược cạnh tranh về giá để thu hút khách hàng.

Biện pháp: Năm bắt được những khó khăn đó, trong năm qua Công ty đã không ngừng cải tiến máy móc, thay đổi nâng cao phương thức sản xuất, tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế giá rẻ, nhằm hạ giá thành tạo năng lực cạnh tranh so với đối thủ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022
-Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	444,38
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	71,20
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	11,83
-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	59,37
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	8.660.000

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Công ty đã thực hiện đạt 75,70% tổng doanh thu chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và đạt 115,85% so với cùng kỳ năm trước thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH NĂM 2022	KH NĂM 2022	% SO KẾ HOẠCH	TH NĂM 2021	% SO NĂM 2021
-Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	444,38	587,00	75,70%	383,58	115,85%
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	71,20	75,00	94,93%	39,74	179,16%
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	11,83	15,00	78,87%	7,99	148,06%
-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	59,37	60,00	98,95%	31,75	186,99%
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	8.660.000			8.200.000	105,61%

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Văn Kiệm:

Họ và tên:	Nguyễn Văn Kiệm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/04/1967
Nơi sinh:	Tân Phú Trung, Châu Thành Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tân Phú Trung, Châu Thành Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Phú Hòa, Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0277) 763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác: + 1995 - đến nay	Công tác tại Cty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	50.938cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

2. Phó Tổng Giám Đốc – Bà Lê Thị Diệu Thi:

Họ và tên:	Lê Thị Diệu Thi
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	15/08/1975
Nơi sinh:	Đồng Tháp, Việt Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	
Địa chỉ thường trú:	Phường 11, Tp Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0277) 3763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm; Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc – Phụ trách Chất lượng Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

3. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Minh Nhật:

Họ và tên:	Nguyễn Minh Nhật
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/10/1984
Nơi sinh:	Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Mỹ Tân, Cao Lãnh, Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Quốc lộ 30 Mỹ Tân -Cao Lãnh -Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ thực phẩm
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc – Phụ trách Sản xuất Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

4 Phó Tổng Giám đốc – Bà Tăng Thị Mộng Tiên

Họ và tên:	Tăng Thị Mộng Tiên
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	07/03/1989
Nơi sinh:	Long An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, Tỉnh Long An
Địa chỉ thường trú:	Xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, Tỉnh Long An
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc – Phụ trách Tài chính Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

5. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Ngọc Huyền Trang:

Họ và tên:	Nguyễn Ngọc Huyền Trang
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	20/02/1980
Nơi sinh:	Vĩnh Long
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Vĩnh Long
Địa chỉ thường trú:	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2004 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán trưởng Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

– Những thay đổi trong ban điều hành:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Thời gian bắt đầu giữ chức vụ trong năm	Thời gian không còn giữ chức vụ trong năm
1	Nguyễn Văn Kiệt	Tổng Giám đốc		
2	Lê Thị Diệu Thi	Phó TGD		
3	Mai Hoàng Tâm	Phó TGD		23/04/2022
5	Nguyễn Minh Nhật	Phó TGD		
6	Tăng Thị Mộng Tiên	Phó TGD		

– Số lượng cán bộ, nhân viên: 638 người trong đó 152 lao động gián tiếp (chiếm 23,8 %).

– Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động trong năm:

Tặng quà Tết Nguyên đán, ngày quốc tế Phụ Nữ 08/03, ngày lễ Vu Lan,...

Lì xì năm mới Tết Nguyên đán

Thưởng cho CBCNV trong dịp ngày lễ 01/01; 30/04 và 02/09, Tết nguyên đán

Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm, công ty thực hiện mua sắm lắp đặt một dây chuyền sản xuất bánh hời tại Xí nghiệp Sa Giang 3 (Khu A1, KCN Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp) và 01 dây chuyền sản xuất bánh trắng tại Xí nghiệp thực phẩm (Khu A1, KCN Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp), cả hai đã đi vào hoạt động trong Quý 04/2022.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Bảng kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	226.295.659.004	271.275.683.542	119,88%
Doanh thu thuần	383.582.625.297	444.379.099.600	115,85%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	39.134.300.541	70.844.444.581	181,03%
Lợi nhuận khác	602.618.607	354.710.526	58,86%
Lợi nhuận trước thuế	39.736.919.148	71.199.155.107	179,18%
Lợi nhuận sau thuế	31.748.686.055	59.365.655.175	186,99%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)			

Các chỉ tiêu khác: không

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,78	2,69	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	0,98	1,35	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,33	0,22	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,49	0,29	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	5,88	4,99	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,70	1,64	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	8,28%	13,36%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	20,96%	28,16%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	14,03%	21,88%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10,20%	15,94%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: 7.147.580 cổ phần phổ thông đang lưu hành

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

+ Cổ đông lớn: 6.068.427 cổ phần chiếm 84,9 %

+ Cổ đông nhỏ: 1.079.153 cổ phần chiếm 15,1 %

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân

+ Cổ đông tổ chức: 5.514.853 Cổ phần chiếm 77,2 %

+ Cổ đông cá nhân: 1.632.727 Cổ phần chiếm 22,8 %

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước: 7.082.413 cổ phần chiếm 99,1 %

+ Cổ đông nước ngoài: 64.167 cổ phần chiếm 0,9 %

- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác

+ Nhà nước nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 %

+ Cổ đông khác: 7.147.580 cổ phiếu chiếm 100 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Quản lý các vấn đề tác động đến môi trường trong suốt quá trình sản xuất kinh doanh không chỉ nhằm tuân thủ yêu cầu pháp luật, mà còn thể hiện triết lý của một đơn vị sản xuất hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Quản lý các yếu tố tác động đến môi trường giúp công ty tạo được một môi trường làm việc trong sạch, giảm thiểu ô nhiễm, đảm bảo sức khỏe cùng điều kiện sinh hoạt của người lao động và các bên liên quan; đặc biệt là người lao động, những người chịu tác động và rủi ro trực tiếp từ môi trường làm việc.

Là doanh nghiệp chuyên sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực thực phẩm, do đó nguyên liệu được sử dụng trong quá trình sản xuất chiếm tỷ trọng chính trong chi phí giá thành sản phẩm của Công ty. Vì vậy, công ty luôn tập trung vào việc rà soát, hoàn thiện và chuẩn hóa các bộ tiêu chuẩn định mức về tiêu hao vật tư, nguyên vật liệu tiêu thụ cũng như các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm để tối ưu hóa quá trình sản xuất và giảm thiểu chi phí hoạt động. Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường trong sự nghiệp phát triển bền vững, Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất chế biến. Công ty đã đầu tư lắp đặt các hệ thống xử lý bụi, nước thải, và đang hoạt động ổn định, kiểm soát chặt chẽ chất thải nguy hại thải ra môi trường, hạn chế tối đa mức độ ô nhiễm do quá trình hoạt động sản xuất. Đồng thời, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho người lao động trong Công ty.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Trong năm công ty sử dụng 10.914 tấn nguyên liệu và khoảng 2.130 tấn bao bì để sản xuất và đóng gói sản phẩm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không phát sinh

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: điện năng sử dụng trong năm 2022 khoảng 4.897.810 kw, bên cạnh đó còn dùng năng lượng từ việc đốt khoảng 11.731 tấn trấu ròi.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không phát sinh

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không phát sinh.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: trong năm 2022 công ty sử dụng khoảng 189.290 m³ nước để phục vụ sản xuất do Công Ty CP Đầu Tư BFIW và Cty TNHH MTV Cấp nước & Môi trường Đô thị cung cấp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không phát sinh

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty luôn tuân thủ tốt luật pháp và các quy định về môi trường nên không vi phạm.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lao động bình quân năm 2022 là 638 người và thu nhập bình quân là 8.660.000 đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tặng quà Tết Nguyên đán; lì xì năm mới Tết Nguyên đán; tặng quà nhân dịp Quốc tế phụ nữ 08/03 và lễ Vu Lan, du lịch trong năm; khám chữa bệnh.

- Công đoàn: Thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ, trợ cấp khó khăn, trợ cấp tang chế; bồi dưỡng đường sữa hàng quý.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình trong năm 2022:

STT	Phân loại nhân viên	Số giờ đào tạo trung bình (giờ/năm)	Ghi chú
1	Nhân viên văn phòng	12	
2	Nhân viên trực tiếp sản xuất	8	

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: không phát sinh.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Hỗ trợ sách và học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ quỹ "Đền ơn đáp nghĩa và bảo trợ trẻ em tỉnh Đồng Tháp", ủng hộ máy đo thân nhiệt cho trường học.

- Ủng hộ lễ hội mừng xuân thành phố Sa Đéc

- Hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh.

- Hỗ trợ lao động nữ, lao động có con nhỏ.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

- Là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng lớn từ thiên tai và biến đổi khí hậu, Việt Nam đã xác định tăng trưởng xanh là một chiến lược để phát triển bền vững. Tài chính xanh luôn được xác định là trọng tâm trong chính sách phát triển kinh tế toàn cầu trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra trên toàn cầu. Để thực hiện những vấn đề này ngoài nỗ lực của chính phủ thì cần có sự chung tay tham gia phối hợp của các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp phải có những giải pháp thiết thực hơn, hành động cụ thể hơn để góp phần làm nền kinh tế xanh hơn. Các hoạt động của công ty luôn hướng đến việc đạt tiêu chuẩn thân thiện với môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

Năm 2022 Công ty đã thực hiện đạt 75,70% kế hoạch doanh thu và 98,95% kế hoạch lợi nhuận sau thuế. Tuy doanh thu không đạt kế hoạch nhưng có tăng trưởng so với các năm trước. Đây là một thành tích đáng khích lệ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách, thu nhập người lao động được ổn định.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Trong năm 2022 đã đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng hiệu quả các tài sản sau:

- Đầu tư dây chuyền sản xuất bánh hỏi tại Xí nghiệp Sa Giang 3 với giá trị 2,6 tỷ đồng
 - Đầu tư dây chuyền sản xuất bánh tráng tại Xí nghiệp thực phẩm với giá trị 6,5 tỷ đồng
- Và một số tài sản cố định khác với tổng trị giá đầu tư năm 2022 là 16 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ hiện tại chủ yếu là công nợ mua bán thường xuyên không có biên động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đạt được những tiến bộ như:

- Về sản xuất: Đầu tư thêm thiết bị để tăng công suất và giảm hao phí lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm và đưa ra dòng sản phẩm mới; được khách hàng tin cậy.

Duy trì thực hiện các chương trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn HACCP, ISO 22.000, BRC, ASC, ... đáp ứng tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm của các nước EU, Hoa kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, ...

- Về kinh doanh: Đẩy mạnh mở rộng thị trường mới, khách hàng mới; giữ mối hợp tác tốt với các khách hàng truyền thống; thâm nhập thị trường tiềm năng; Linh hoạt trong chính sách giá bán cho từng đối tượng khách hàng và từng thị trường; Tập trung tham gia các hội chợ nước ngoài về thực phẩm để quảng bá thương hiệu, sản phẩm.

Kế hoạch phát triển trong năm 2023:

- Tập trung mở rộng các thị trường xuất khẩu mới và tiềm năng, giữ vững khách hàng truyền thống. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài để thu hút khách hàng và tăng thị phần.

- Mở rộng hệ thống phân phối trong nước, đa dạng hóa các kênh phân phối để tăng độ phủ trên thị trường nội địa.

- Đầu tư marketing cho thương hiệu Sa Giang.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá nguyên vật liệu đi đôi với tính toán nhu cầu và thời điểm thích hợp để có quyết định mua dự trữ với giá tốt nhất nhằm ổn định giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi phí; xây dựng, theo dõi, đánh giá hạn mức công nợ.

- Luôn đặt tiêu chí chất lượng quan trọng hàng đầu; hợp lý hóa quy trình sản xuất; vận hành dây chuyền sản xuất mới (các sản phẩm từ gạo) có hiệu quả; tối ưu hóa chi phí sản xuất; không ngừng cải tiến máy móc, thiết bị; giảm chi phí vận hành máy móc thiết bị để hạ giá thành.

- Nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm và cải tiến công thức tiên tiến để thỏa mãn tốt nhu cầu và tạo niềm tin với khách hàng.

- Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn trong đánh giá nhà cung cấp để đảm bảo hiệu quả và an toàn sản phẩm.

- Cải tạo dây chuyền sản xuất, nhà xưởng đáp ứng được yêu cầu chất lượng sản phẩm và các đợt thanh tra kiểm tra của các hệ thống siêu thị nước ngoài, là các khách hàng mới tiềm năng.

- Sản xuất thêm các dòng sản phẩm từ gạo mới, bánh tráng, bánh hỏi.

- Tập trung theo dõi ảnh hưởng của dịch bệnh tác động đến thị trường tiêu thụ và sản xuất để có những ứng phó kịp thời nhằm duy trì hoạt động của Công ty.

4. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Công ty có đóng góp kinh phí để hỗ trợ cho địa phương như: Ủng hộ quỹ "Đền ơn đáp nghĩa và bảo trợ trẻ em tỉnh Đồng Tháp", Ủng hộ máy đo thân nhiệt cho trường học, Ủng hộ kinh phí giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật. Ban hành mới Quy chế chi trả tiền lương và thực hiện các chính sách đãi ngộ về lương, thưởng tương xứng theo vị trí công việc và hiệu quả công việc của người lao động, phù hợp với xu thế trên thị trường lao động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022

Nhìn lại năm 2022, kinh tế Việt Nam đã từng bước phục hồi sau giai đoạn giãn cách xã hội do tác động của dịch bệnh. Tuy nhiên, sự hồi phục diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tình trạng bất ổn toàn cầu gia tăng liên quan đến cuộc xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine đã làm gia tăng rủi ro đối với thị trường tài chính, an ninh năng lượng và an ninh lương thực trên toàn cầu. Những thách thức này đã đẩy lạm phát lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ và làm suy giảm thu nhập cũng như nhu cầu của người tiêu dùng.

Kết thúc năm 2022, Công ty chỉ thực hiện được 75,70% kế hoạch doanh thu do sức ép cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp trong ngành và sự suy giảm tiêu dùng do ảnh hưởng bởi lạm

phát. Tuy không đạt kế hoạch doanh thu nhưng công ty đã đạt được 98,95% kế hoạch lợi nhuận nhờ biến động tăng của tỷ giá USD trong năm và hiệu quả của việc kiểm soát các chi phí vận hành, phát triển và chào bán các dòng sản phẩm mới.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã hoàn thành những nội dung sau:

- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
- Giải quyết chính sách lương thưởng cho người lao động kịp thời, đầy đủ
- Thị trường ngày càng được mở rộng.
- Ổn định bộ máy tổ chức Công ty.
- Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Được chính quyền địa phương các cấp đồng tình ủng hộ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2022

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên và liên tục hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đảm bảo hạn chế rủi ro cho Công; Thực hiện các qui định về công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với Công ty nghiêm yết.

- Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2023

- Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thị trường.

- Lựa chọn nhân sự có trình độ năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt để quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo kế thừa.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT
01	Trương Thị Lệ Khanh	CT HĐQT	76,72%	03/02/2021	
02	Nguyễn Ngô Vi Tâm	TV HĐQT	0%	03/02/2021	
03	Nguyễn Văn Kiệm	TV HĐQT	0,71%	08/11/2019	
04	Phạm Thanh Hùng	TV HĐQT	3,33%	08/11/2019	
05	Nguyễn Thị Kim Đào	TV HĐQT	0%	02/06/2021	
06	Lê Thị Diệu Thi	TV HĐQT	0%	02/06/2021	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2022 HĐQT đã tiến hành 09 cuộc họp. Trong các cuộc họp có sự tham gia của các thành viên HĐQT; đại diện ban kiểm soát tham gia các cuộc họp HĐQT. HĐQT đã thảo luận và đề ra các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Ngày	CHỦ TRƯỞNG
1	01/2022/BB-HĐQT Ngày 25/01/2022 (lấy ý kiến qua mail)	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua việc ban hành Sơ đồ chức danh của Công ty - Thống nhất thông qua việc ban hành Quy định Nguyên tắc xác định chức danh, cấp bậc công việc, cấp bậc chức danh - Thống nhất thông qua việc ban hành thang bảng lương đóng BHXH áp dụng từ tháng 01/2022. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký ban hành các văn bản có liên quan để thực hiện đăng ký tăng/giảm mức lương đóng BHXH cho người lao động - Thông qua việc ký hợp đồng vay ngắn hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp
2	02/2022/BB-HĐQT Ngày 26/02/2022 (lấy ý kiến qua mail)	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
3	03/2022/BBHĐQT Ngày 29/03/2022 (lấy ý kiến qua mail)	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

4	04/2022/BBHĐQT Ngày 12/04/2022 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (bổ sung) - Thống nhất thanh lý hợp đồng lao động đối với anh Mai Hoàng Tâm – Phó Tổng Giám đốc (phụ trách Kinh doanh) Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Sa Giang
5	05/2022/BBHĐQT Ngày 24/05/2022	- Thống nhất thông qua lựa chọn Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2022. Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện thương thảo, ký kết hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam
6	06/2022/BBHĐQT Ngày 18/10/2022 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nhằm thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông - Thông qua việc điều chỉnh nội dung trên GCN đăng ký đầu tư của Xí nghiệp Thực phẩm
7	07/2022/BBHĐQT Ngày 18/10/2022 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc thay đổi nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nhằm thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
8	08/2022/BBHĐQT Ngày 10/11/2022 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gồm: Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Tờ trình điều chỉnh nội dung liên quan đến dự án Xí nghiệp Sa Giang 3; Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
9	09/2022/BBHĐQT Ngày 25/11/2022	- Thông qua việc ký hợp đồng vay ngắn hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: Tham gia xây dựng quy chế tài chính, tiền lương và tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT về kế hoạch và chiến lược kinh doanh của đơn vị.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban chiến lược: Tham mưu cho HĐQT xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty như chiến lược về thị trường, phát triển sản phẩm mới, về đầu tư mở rộng sản xuất, về đổi mới thiết bị, công nghệ.

- Tiểu ban nhân sự: Tham mưu cho HĐQT về các chính sách lương, thưởng và công tác đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ cấp trung.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

01/ Trương Thị Lệ Khanh	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
02/ Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Chức vụ: Thành viên HĐQT
03/ Ông Nguyễn Văn Kiệt	Chức vụ: Thành viên HĐQT
04/ Ông Phạm Thanh Hùng	Chức vụ: Thành viên HĐQT
05/ Bà Lê Thị Diệu Thi	Chức vụ: Thành viên HĐQT
06/ Bà Nguyễn Thị Kim Đào	Chức vụ: Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS
01	B. Huỳnh Thị Bé Ngọc	<i>Trưởng Ban</i>	0%	08/11/2019	23/04/2022
02	B. Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung	<i>Trưởng Ban</i>	0%	23/04/2022	
03	Ô Nguyễn Trọng Liêm	<i>Thành viên</i>	0%	08/11/2019	
04	Ô Phạm Thanh Tùng	<i>Thành viên</i>	0%	03/02/2021	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 04 lần trong năm. Nội dung các cuộc họp:

- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021.
- Họp với HĐQT, BGD về vấn đề liên quan đến hàng tồn kho.
- Tham gia giám sát kiểm kê cuối năm 2022.
- Báo cáo kiểm toán lương trực tiếp và gián tiếp.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2022

Tổng các khoản chi cho các nhân sự chủ chốt trong năm 2022 của Công ty là: 3.942.858.525 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số Cổ phiếu	Tỷ lệ	Số Cổ phiếu	Tỷ lệ	

c) Giao dịch của công ty với các bên có liên quan:

Chi tiết của các bên liên quan chính và mối quan hệ như sau:

Tên

Mối quan hệ

Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn

Công ty mẹ

Công ty TNHH Thức ăn Thủy sản Feed One

Công ty con trong cùng Tập đoàn

Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước

Công ty con trong cùng Tập đoàn

Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp

Công ty con trong cùng Tập đoàn

Công ty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen

Công ty con trong cùng Tập đoàn

Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc

Công ty con trong cùng Tập đoàn

Công ty TNHH Thực phẩm Vạn Đức

Công ty liên quan của chủ tịch Hội đồng Quản trị

Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Vạn Đức Tiền Giang

Công ty liên quan của chủ tịch Hội đồng Quản trị

Công ty TNHH Thương mại Thực phẩm Phong Phú

Công ty liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị

Công ty TNHH Bao bì Phú Sĩ

Công ty liên quan của chủ tịch Hội đồng Quản trị

Công ty TNHH Mai Thiên Thanh

Công ty liên kết thuộc Tập đoàn

Ông Phạm Thanh Hùng

Thành viên Hội đồng Quản trị

Bà Lê Thị Diệu Thi

Thành viên Hội đồng Quản trị

Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan phát sinh trong năm gồm:

	2022	2021
	VND	VND
i) Doanh thu bán hàng		
Ông Phạm Thanh Hùng	30.058.371.344	13.278.144.634
Công ty TNHH Thương mại Thực phẩm Phong Phú	17.711.051.359	17.396.444.906
Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Vạn Đức Tiền Giang	2.962.347.909	18.526.364
Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	470.398.326	304.640.637
Công ty TNHH MTV Thanh Bình Đồng Tháp	285.490.386	8.763.637
Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước	112.510.173	94.523.819
Công ty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen	24.873.263	12.052.000
Công ty TNHH Thức ăn Thủy sản Feed One	21.821.160	1.328.987.455
Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc Bà Lê Thị Diệu Thi	6.196.704	-
	2.236.326	-
Công ty TNHH Thực Phẩm Vạn Đức	-	35.110.910
	<u>51.655.296.950</u>	<u>32.477.194.362</u>
	2022	2021
	VND	VND
ii) Mua hàng hóa		
Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Vạn Đức Tiền Giang	4.855.010.941	1.501.688.727
Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước	1.356.570.560	1.020.000.000
Công ty TNHH Thương mại Thực phẩm Phong Phú	550.785.747	-
Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	73.151.583	-
Công ty TNHH MTV Vĩnh Hoàn Collagen	10.762.000	-
Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc	4.320.000	-
Công ty TNHH Bao bì Phú Sĩ	3.186.000	-
	<u>6.853.786.831</u>	<u>2.521.688.727</u>

iii) **Vay ngắn hạn**

Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn

23.500.000.000

20.000.000.000

d) **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Tuân thủ Thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty trong quá trình quản lý điều hành của đơn vị, báo cáo kịp thời đầy đủ đúng quy định.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP XNK Sa Giang tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính được cung cấp trên trang website www.sagiang.com.vn của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



NGUYỄN VĂN KIÊM

